TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠNH HÓA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày: 05-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Hoàng Thị Thúy Lành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thành Trung

Ông Lê Hồng Xuân

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Võ Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở tòa án huyện Thạnh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐST-HS ngày 09/4/2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng N; Sinh năm 1988.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Nghề Nghiệp: Tài xế.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 7/12.

Con ôngLê Văn Quen, sinh năm: 1967 và bà Đào Thị Liên, sinh năm 1968.

Vợ Nguyễn Thị Minh Thư, sinh năm 1993. Bị cáo có 01 con Lê Thị Thanh Thảo, sinh năm 2011.

Gia đình bị cáo có 03 anh, em ruột.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thạnh Hóa từ ngày 17/9/2019 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn Hùng, sinh năm

1968

Địa chỉ: Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, Long An. (vắng mặt không có lý do)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Văn Vân, thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn Anh Trí, đoàn Luật sư tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Hoàng N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Lê Hoàng N, thông qua giới thiệu của người tên Pan ở Campuchia, quen với người tên 7 Tý ở Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ và người tên Minh ở xã Long Thành, huyện Thủ Thừa, cả hai đều không rõ họ và địa chỉ cụ thể. Ngân được 7 Tý và Minh thuê điều khiển xe ô tô vận chuyển thuốc lá ngoại từ khu vực biên giới đi giao ở các tỉnh nội địa. Tiền công được trả theo chuyến và tùy theo đoạn đường xa hay gần. Theo thỏa thuận,7 Tý và Minh giao cho Ngân 01 chiếc xe ô tô 7 chỗ loại TOYOTA INNOVA biển số 62A – 106.42 để vận chuyển thuốc lá ngoại cho Tý và Minh. Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 16/9/2019, Ngân được 7 Tý điện thoại yêu cầu vận chuyển thuốc lá ngoại đi Tiền Giang nên Ngân điều khiển xe ô tô đến khu vực cột mốc 196 thuộc Ấp 61, xã Thuận Bình, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An rồi theo đường mòn vào địa phận Campuchia đến nhà ông Pan. Khi Ngân điều khiển xe đến nơi theo chỉ dẫn thì có một số người chất hàng hóa lên xe cho Ngân. Ngân kiểm tra có 26 bao nylong bên trong chứa thuốc lá ngoại nhưng Ngân không rõ số lượng và chủng loại cụ thể. Chất hàng hóa lên xe xong Ngân đậu xe chờ chỉ dẫn tiếp theo. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Ngân nhận được điện thoại của ông Minh, Minh yêu cầu Ngân điều khiển xe chở thuốc lá ngoại ra đường tỉnh 839 rẽ về chợ Đoàn 4 theo đường đá đỏ ra Quốc lộ N2 để đi Tiền Giang. Khi Ngân điều khiển xe đến địa bàn thuộc ấp Nhơn Xuyên, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Long An kiểm tra bắt giữ. Qua kiểm tra lực lượng Công an đã thu giữ 15.600 bao thuốc lá ngoại các loại gồm: 6.000 bao hiệu Jet, 6.000 bao hiệu Scott và 3.600 bao hiệu Hero.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 15.600 bao thuốc lá nói trên; 01 điện thoại di động của Lê Hoàng N nhãn hiệu Nokia 1280, (có 01 sim Mobiphone lắp bên trong); Số tiền 4.569.000 đồng (Bốn triệu năm trăm sáu mươi chín ngàn đồng); 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 62A – 106.42; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe 62A – 106.42; 06 hóa đơn giá trị gia tăng của Ngân hàng Sacombank chi nhánh Đồng Nai; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 giấy nộp tiền của Ngân hàng Agribank; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô, hợp đồng bảo hiểm và 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Hoàng N.

Quá trình điều tra Ngân còn khai nhận, từ ngày 30/8/2019 đến trước khi bị bắt quả tang, Ngân đã vận chuyển trót lọt 9 chuyến, chuyến nhiều nhất 15.600

bao thuốc lá điếu ngoại, chuyến ít nhất là 9.600 bao thuốc lá điếu ngoại được trả tiền công tổng cộng là 8.700.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 3, Điều 191 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù. Đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền 4.569.000 đồng và 1 điện thoại di động của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 51 BLHS: Bị cáo khắc phục hậu quả, gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính để giảm nhẹ với mức án nhẹ nhất đối với bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Hóa, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo:Bị cáo Lê Hoàng N là người có đầy đủ năng lực hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thừa nhận vận chuyển 6.000 bao thuốc lá hiệu Jet, 6.000 bao hiệu Scott, 3.600 bao thuốc lá hiệu Hero, tổng cộng 15.600.000 bao từ biên giới Campuchia về Việt Nam, qua cột mốc 196, thuộc Ấp 61, xã Thuận Bình, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Khi bị cáo đi đến địa phận ấp Nhơn Xuyên, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa bị lực lượng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Long An bắt giữ quả tang. Đây là các loại thuốc lá sản xuất từ nước ngoài. Bị cáo không cung cấp được chứng từ hóa đơn hợp pháp đối với lô hàng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra xe ô tô bán tải biển kiểm soát 51C 38642 và biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/8/2018. Như vậy, lô hàng thuốc lá mà bị cáo vận chuyển là hàng hóa nhập lậu, không có chứng từ, hóa đơn. Số lượng thuốc lá điếu bị cáo vận chuyển trên 4.500.000 bao. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm b, khoản 3 Điều 191 BLHS là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Bị cáo Lê Hoàng N vận chuyển thuốc lá nhập lậu 10 lần, lần nhiều nhất 15.600 bao, lần ít nhất 9.500 bao. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Ngân đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính 4.569.000 đồng. Gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng. Gia đình Ngân có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là

lao động chính trong gia đình, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Mặc dù biết vận chuyển thuốc lá nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vì ham lợi bất chính mà thực hiện hành vi phạm tội. Cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên Minh và Tý là người thuê bị cáo Ngân chở thuê, cơ quan điều tra không xác minh được lai lịch nên không khởi tố trong vụ án này là phù hợp.

[7] Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Hùng là chủ xe TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 62A – 106.42; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe 62A – 106.42 cho các đối tượng thuê xe nhưng không biết người thuê xe sử dụng xe vào mục đích vận chuyển hàng cấm nên không xử lý hình sự là phù hợp.

[8] Về biện pháp tư pháp: Xe TOYOTA INNOVA biển kiểm soát 62A – 106.42; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe 62A – 106.42 do Nguyễn Văn Hùng làm chủ sở hữu. Ông Hùng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Đối với 15.600 bao thuốc lá ngoại các loại gồm: 6.000 bao hiệu Jet, 6.000 bao hiệu Scott và 3.600 bao hiệu Hero là tang vật của vụ án cần tịch thu để cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Quyết định số 20/2018/TTg ngày 20/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu là thuốc giả, thuốc lá không đảm bảo chất lượng và thí điểm bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đảm bảo chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài.

Đối với số tiền 4.569.000 đồng là tiền bị cáo được trả công vận chuyển thuốc lá lậu nên cần tịch thu sung công quỹ.

Đối với điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc khi vận chuyển hàng cấm. Tại phiên tòa, bị cáo xác định điện thoại đã bị hư hỏng, không còn sử dụng được, không có yêu cầu nhận lại điện thoại và sim điện thoại. Do đó, tịch thu tiêu hủy một điện thoại Nokia 1280 có sim bên trong.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh:Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: Bị cáo Lê Hoàng N phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt:Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52; Điều 38, Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng N 5 (năm) năm tù. Thời gian thi hành án tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (17/9/2019).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hoàng N 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án huyện Thạnh Hóa):

3.1. Tịch thu số tiền 4.569.000 đồng của bị cáo Lê Hoàng N sung công quỹ nhà nước.

3.2 Tịch thu tiêu hủy một điện thoại Nokia, số IMEI 345635/05/120071/0 model 1280 có một sim Mobiphone lắp bên trong.

3.3 Tịch thu 15.600 bao thuốc lá ngoại các loại gồm: 6.000 bao hiệu Jet, 6.000 bao hiệu Scott và 3.600 bao hiệu Hero để cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Quyết định số 20/2018/TTg ngày 20/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thực hiện tiêu hủy thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu là thuốc giả, thuốc lá không đảm bảo chất lượng và thí điểm bán đấu giá thuốc lá ngoại nhập lậu bị tịch thu đảm bảo chất lượng để xuất khẩu ra nước ngoài.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng N phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc 15 ngày kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- Công an huyện Thạnh Hóa
- Chi cục thi hành án;
- Sở Tư pháp Long An;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thúy Lành